

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh
doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị: số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước; các Nghị quyết của Chính phủ: số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Quyết định số 463/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”; các Kế hoạch của Tỉnh ủy: số 22-KH/TU ngày 09/9/2025 thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; số 51-KH/TU ngày 12/3/2026 thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước; Kế hoạch hành động số 63/KH-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, thi đua đua đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; cụ thể hóa kịp thời, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 -2030 và thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới mục tiêu 100 năm thành lập Đảng (năm 2030) và 100 năm thành lập nước (năm 2045).

b) Đổi mới tư duy, phát huy mạnh mẽ nguồn lực đất nước, chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, biến khát vọng thành hành động, biến tiềm năng thành sức mạnh thực tế, tạo khí thế thi đua sôi nổi, động lực thúc đẩy doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, doanh nghiệp nhà nước đóng vai trò tiên phong, kiến tạo, phát triển, dẫn dắt mở đường, cơ cấu lại nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đưa đất nước tiến mạnh trên con đường hiện đại hóa, hội nhập quốc tế.

c) Thông qua phong trào thi đua, khơi dậy tinh thần chủ động sáng tạo, khát vọng vươn lên, tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp tự lực, tự cường, đoàn kết, phát huy tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần tạo việc làm, tăng thu ngân sách, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú; đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm Quyết định số 463/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”; tổ chức thi đua phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước và các mục tiêu, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Kế hoạch của Tỉnh ủy: số 22-KH/TU ngày 09/9/2025, số 51-KH/TU ngày 12/3/2026; Kế hoạch hành động số 63/KH-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các chương trình, đề án, kế hoạch, văn bản chỉ đạo khác của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Thi đua đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động với phương châm: chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển nhanh, bền vững.

- Thi đua đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, phân cấp, phân quyền, tạo lập

môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế trong khai thác và sử dụng các nguồn lực.

- Thi đua đổi mới môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, tối ưu hóa; số hóa, xanh hóa, thông minh hóa, tự động hóa, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực và toàn cầu.

- Thi đua hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, trên các nội dung:

- + Hỗ trợ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, tài nguyên, vốn, nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ xác lập, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ; xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến... với phương châm hài hòa hóa lợi ích của Nhà nước, Nhân dân và doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân.

- + Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu phát triển, đào tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển giao công nghệ, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- + Hỗ trợ phát triển cụm liên kết ngành, xúc tiến thương mại, hợp tác sản xuất - cung ứng, thúc đẩy mô hình PPP (Public- Private Partnership) và chuỗi giá trị nội địa hóa; tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp trong nước, giữa các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thúc đẩy hộ kinh doanh trở thành doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ trở thành doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp lớn trở thành doanh nghiệp lớn hơn, doanh nghiệp toàn cầu, đa quốc gia.

2. Đối với các doanh nghiệp

- Thi đua nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển các ngành công nghệ cao, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, công nghệ mới nổi, tích hợp khoa học công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, giảm chi phí giá thành sản phẩm, tăng doanh thu, lợi nhuận, tạo hệ thống phân phối đến người tiêu dùng.

- Thi đua đổi mới phương thức đánh giá và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp gắn với quản trị doanh nghiệp theo các nguyên tắc, chuẩn mực tiên tiến của quốc tế, tạo nhiều việc làm, thực hiện tốt chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động; gương mẫu, thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước và quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị như: công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Thi đua xây dựng đội ngũ doanh nhân hiện đại, bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức, văn hóa kinh doanh, trung thực, nâng cao trách nhiệm xã hội, trách nhiệm với cộng đồng doanh nghiệp, gắn với bản sắc dân tộc và vươn tầm thế giới.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh.

2. Thời gian thi đua

Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026 đến ngày 11/6/2028: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua với các tiêu chí thi đua phù hợp trong Quý II/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào dịp kỷ niệm 80 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2028) để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 7/2028 đến tháng 12/2030: Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Hoàn thành có chất lượng, vượt tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các Nghị quyết của Bộ Chính trị: số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước và các chương trình, đề án, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước.

- Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các hướng dẫn và tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện chính sách đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, đẩy mạnh cải cách hành chính, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát triển, góp phần phát triển kinh tế nhanh, bền vững, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân trong nền kinh tế.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

b) Đối với các doanh nghiệp

- Sản xuất kinh doanh hiệu quả, bền vững, hợp pháp; đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nguồn lực, chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động; giải quyết nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Có hoạt động đổi mới công nghệ, chuyển đổi số hiệu quả, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, biện pháp hợp lý hóa sản xuất, sử dụng năng lượng hiệu quả, sản xuất xanh - sạch - tiết kiệm.

- Xây dựng và nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm. Xây dựng và gìn giữ văn hóa kinh doanh, đạo đức kinh doanh của doanh nhân Việt Nam, thực hiện cạnh tranh lành mạnh, minh bạch và bình đẳng.

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; có đóng góp vào ngân sách nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

c) Đối với cá nhân

- Với doanh nhân:

- + Tích cực đổi mới sáng tạo, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, có mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, có khả năng nhân rộng, phát triển doanh nghiệp bền vững.

- + Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đóng góp ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

- Với cán bộ, công chức, viên chức: có chuyên môn sâu, khả năng thích ứng linh hoạt với môi trường toàn cầu, kỹ năng phối hợp liên ngành đáp ứng yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng; có nhiều sáng kiến, giải pháp sáng tạo được cấp có thẩm quyền công nhận trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và mọi người dân có điều kiện phát triển, làm giàu chính đáng.

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giấy khen của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giấy khen của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động.
- Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”.
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giấy khen của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các Nghị quyết của Bộ Chính trị: số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước và các chương trình, đề án, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hàng năm gắn với các phong trào thi đua khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

b) Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua theo quy định.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Phong trào thi đua (qua Sở Tài chính) hằng năm, sơ kết và tổng kết.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng đánh giá doanh nghiệp; triển khai, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

b) Chủ trì lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc cấp có thẩm quyền khen thưởng (qua Sở Nội vụ); xây dựng báo cáo hằng năm, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Phong trào thi đua và gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua sau khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

c) Căn cứ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua của Sở Tài chính (gồm báo cáo hằng năm, báo cáo sơ kết, tổng kết), tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua gửi Ban Thi đua -

Khen thưởng Trung ương để tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Thủ tướng Chính phủ.

d) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

5. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: đẩy mạnh công tác tuyên truyền Phong trào thi đua trong cộng đồng doanh nghiệp; khuyến khích, động viên các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: vận động đoàn viên, hội viên phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế nhà nước.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: tăng cường chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền về phong trào thi đua; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *Uong*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *AS*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền